

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/HSST

Ngày: 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đô

2/ bà Lưu Thị Thôi

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng Hùng - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:
Ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án thành phố P, tỉnh Bình Thuận, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 266/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST- HS ngày 02/02/2023, đối với các bị cáo:

1/TRẦN ĐỨC H1 - Tên gọi khác: T - Sinh năm: 1992, tại tỉnh Bình Thuận

- Nơi cư trú: thôn T, xã T, thành phố P. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1973 và bà Võ Thị Thu T2, sinh năm 1974;

Tiền án: Tại bản án số 210/2020/HSST ngày 24/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/4/2022 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 22/QĐ-UBND Ngày 10/02/2020, bị Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy . Ngày 18/5/2020 chấp hành xong.

+ Tại quyết định số 1871/QĐ-XPHC ngày 18/4/2020, bị Công an phường P, thành phố P xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành quyết định.

+ Tại Quyết định số 61/2020/QĐ-TA ngày 04/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận ra về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay H chưa chấp hành.

- Nhân thân: Bị cáo hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi trộm cắp tài sản tại thôn T, xã T, thành phố P.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P

2/ LÊ THANH C- Sinh năm: 1995, tại tỉnh Bình Thuận

- Nơi cư trú: thôn T, xã T, thành phố P. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Không; Con: ông Lê Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968, nghề nghiệp: không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 15/9/2022, **Trần Đức H1** mua 300.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên B (không rõ lai lịch) tại địa bàn huyện H. Sau đó H1 chở bạn gái mình là Võ Thị T3 (tên thường gọi: M, sinh năm: 1989, trú tại: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên) đến căn chòi của Lê Thanh C (sinh năm: 1995) ở thôn T, xã T, thành phố P để sử dụng ma túy đá. Khi đến đây, H1 thấy trong chòi có Nguyễn Tấn H2 (sinh năm: 1995, trú tại: thôn T, xã T), Nguyễn Ngọc L (sinh năm: 1999, trú tại: thôn T, xã T); Trần Văn H3 (sinh năm: 1992, trú tại: khu phố D, phường Đ); Cao Văn N (sinh năm: 1998, trú tại: khu phố A, thị trấn T, huyện H); Nguyễn Thị Bích C1 (sinh năm: 2007, trú tại: thôn P, xã H, huyện H) còn Lê Thanh C không có nhà.

Tại đây H1 đã lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá C để trong tủ lạnh rồi lấy gói ma túy đá mới mua đổ hết vào nỏ thủy tinh, đốt lên để mọi người cùng sử

dụng. H1 cùng với L và H2 đều lần lượt sử dụng ma túy H1 đã bỏ vào nỏ , riêng H3 do ngồi xa nên H1 cầm bộ dụng cụ đưa cho H3 để H3 sử dụng ma túy.

Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, H1 đến đường ĐT719 chờ C về lại chòi, thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an xã T vào kiểm tra, bắt quả tang 04 đối tượng gồm H1, H2, L, H3 đang sử dụng trái phép chất ma túy.

Lực lượng Công an thu giữ trên bàn đá nơi các đối tượng đang ngồi có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm một chai nhựa, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu, bên trong ống thủy tinh còn sót lại một ít ma túy đá mà các đối tượng chưa sử dụng hết (*ký hiệu là M1 khi giám định*).

Đồng thời phát hiện, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của **Lê Thanh C** có một ví da, bên trong ví da có một tép ma túy đá (*ký hiệu là M2 khi giám định*); C khai đã mua tép ma túy này với giá 200.000 đồng của một thanh niên (không rõ nhân thân).

Tại bản kết luận giám định số 998/KLGD-PC09 ngày 22/9/2022 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1736 gam, là Methamphetamine;
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1245 gam, là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 270/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Trần Đức H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung phạm tội “*Đối với 02 người trở lên;*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thanh C bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử :

[1] Áp dụng quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm h khoản 01 điều 52, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành .

[2] Áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 điều 249, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lê Thanh C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong phong bì số 998/1, 998/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B. Tịch thu tiêu hủy 01 ví, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, thu giữ của bị cáo C

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Đức H1 trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Thanh C trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ, xác định tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định về vật chứng thu giữ là chất ma túy của Phòng K của Công an tỉnh B, kết quả xét nghiệm việc sử dụng chất ma túy của các đối tượng khi bắt quả tang, và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, tại khu vực thôn T, xã T, TP P, Trần Đức H1 đã cung cấp chất ma túy, tổ chức cho 3 người gồm Nguyễn Tấn H2, Nguyễn Ngọc L và Trần Văn H3 sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy hành vi của bị cáo Trần Đức H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*phạm tội đối với hai người trở lên*” quy định tại điểm b khoản 02 điều 255 Bộ luật Hình sự. Đồng thời khi bị bắt quả tang còn phát hiện thu giữ **0, 1736 gam Methamphetamine** mà H1 đã bỏ vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy nhưng chưa sử dụng hết, hành vi này của Trần Đức H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Đối với Lê Thanh C bị phát hiện bắt quả tang đang cất giấu **0, 1245 gam Methamphetamine** trong túi quần để sử dụng. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu

thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với các bị cáo, với các tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên chưa thể làm rõ để xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Nguyễn Tấn H2, Nguyễn Ngọc L và Trần Văn H3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng hiện nay các đối tượng đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P sẽ tiếp tục truy tìm và xử lý sau.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét bị cáo Trần Đức H1 có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt tù có thời hạn, xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại tiếp tục phạm tội trong vụ án. Bị cáo nhận thức biết rõ việc tụ tập tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo Lê Thanh C về nhân thân chưa có tiền án tiền sự, xét về hành vi: Bị cáo không biết được việc Trần Đức H1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn chòi của mình, tuy nhiên bị cáo đã tàng trữ cất giấu **0, 1245 gam Methamphetamine** trong túi quần để sử dụng, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc tương xứng đối với bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong cộng đồng xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm ma túy nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Đức H1 phạm tội khi chưa được xóa án tích tại bản án số 210/2020/HSST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, do vậy phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s, khoản 01, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Đối với chất ma túy thu giữ của các bị cáo trong vụ án còn lại sau khi giám định và các vật chứng trong vụ án gồm: 01 ống thủy tinh dài khoảng 20 cm, được

uốn cong và thổi phồng một đầu; 0,1045 gam mẫu M1; 0,0522 gam mẫu M2 còn lại sau giám định lần lượt được niêm phong trong phong bì số 998/1 và 998/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B; ví màu nâu hiệu BALLY, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế thu giữ của Lê Thanh C. Đây là các vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 điểm h khoản 01 điều 52, điểm s khoản 01 điều 51, điểm a khoản 01 điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H1 phạm hai tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Trần Đức H1 07 (bảy)** năm tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01(một) năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là **08 (tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/9/2022.

[2] Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 01 điều 249, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh C 01(một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/11/2022.

[4] Xử lý vật chứng: điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong phong bì số 998/1 và 998/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, và 01 bóp da màu nâu hiệu BALLY, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế thu giữ của Lê Thanh C .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 75 ngày 12/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết)

* **Về án phí:** Tuyên buộc các bị cáo Trần Đức H1 , Lê Thanh C , mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/02/2023).

* **Nội nhĩa:**

- VKSND tp Phan Thieát;
- VKSND tænh Bình Thuaän;
- TAND tænh Bình Thuaän;
- Coâng an tp P1;
- Ngöðøi tham gia toá tuüing;
- UBND ñòa phöông nôi b/c thöðøng truù;
- Thi haønh àùn thaønh phoá Phan T5;
- Löu hoà sô.

TM – HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SÔ THAÂM

T - Chuû toïa phieân toøa

Nguyễn Thị Như X